

Số: 52 /HD-ĐCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Thí điểm xây dựng mô hình “Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em”

Nhằm cụ thể hóa ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam; các định hướng về công tác gia đình trong giai đoạn 2026-2031, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam ban hành Hướng dẫn thí điểm xây dựng mô hình “Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em” với các nội dung, cụ thể như sau:

I. KHÁI NIỆM

1. Mô hình “Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em” là một thiết chế hỗ trợ khẩn cấp và tạm thời, do Hội Phụ nữ làm nòng cốt và các cơ quan có liên quan nhằm tiếp nhận - bảo vệ - hỗ trợ phụ nữ, trẻ em có nguy cơ hoặc đang gặp khó khăn, rủi ro trong đời sống gia đình và xã hội, đặc biệt là các trường hợp bị bạo lực, xâm hại, mua bán người, bỏ mặc hoặc cần hỗ trợ khẩn cấp; bảo đảm bí mật, an toàn, kết nối ngay lập tức (24/7) với các dịch vụ y tế, pháp lý, tâm lý và an ninh... Đây không phải là nhà ở cố định, mà là một địa điểm an toàn có tổ chức và quy trình vận hành, trong đó “*Điểm chạm đầu tiên*” thực hiện phát hiện, tiếp cận sớm và xử lý ban đầu; “*Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em*” là cấp độ tiếp theo, thực hiện đánh giá mức độ rủi ro, sàng lọc và điều phối, kết nối các dịch vụ phù hợp theo từng mức độ can thiệp.

Mô hình giữ vai trò kết nối, chuyển tuyến và phối hợp liên ngành trong triển khai các hoạt động bảo vệ và phục hồi; đặc biệt đối với các trường hợp có nguy cơ cao cần can thiệp chuyên sâu hoặc hỗ trợ tập trung.

2. “Điểm chạm đầu tiên” là đầu mối tiếp nhận thông tin ban đầu từ nhiều nguồn (*cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ, gia đình, cộng đồng và các cơ quan, tổ chức liên quan...*) thông qua các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp như gặp mặt, điện thoại, mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các kênh phù hợp tại địa phương. Đây là khâu đầu tiên trong quy trình hỗ trợ của mô hình.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội LHPN Việt Nam trong công tác phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp và hỗ trợ kịp thời đối với phụ nữ, trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại, tổn thương; đồng thời hỗ trợ ban đầu đối với các vấn đề phức tạp phát sinh trong đời sống gia đình - xã hội, góp phần bảo vệ phụ nữ và trẻ em, không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Tổ chức thí điểm mô hình “Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em” tại các địa bàn có nguy cơ cao, hình thành chuỗi hỗ trợ liên thông tại cộng đồng nhằm đảm bảo sự an toàn cho phụ nữ và trẻ em; ngăn chặn nguy cơ bị xâm hại, bị tổn thương ngay từ

gia đình; kết nối hiệu quả các dịch vụ và nguồn lực xã hội, đáp ứng nhu cầu bảo vệ phụ nữ và trẻ em, qua đó đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở cho việc hoàn thiện và nhân rộng mô hình.

- Góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và xã hội trong bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em; xây dựng gia đình an toàn, hạnh phúc và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các ngành liên quan; phát huy vai trò nòng cốt của Hội LHPN các cấp và phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương.

- Lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em làm trung tâm; ưu tiên hỗ trợ các trường hợp có nguy cơ hoặc đang bị bạo lực, xâm hại, mua bán người, bỏ mặc, tổn thương về thể chất, tinh thần hoặc cần hỗ trợ khẩn cấp.

- Căn cứ nhu cầu thực tiễn của địa phương, đề nghị các tỉnh, thành phố xây dựng thí điểm các mô hình phù hợp, ưu tiên khu vực có nguy cơ cao; đồng thời, khuyến khích lồng ghép với các mô hình, hoạt động hiện có có nội dung, nhiệm vụ tương đồng, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp.

- Việc triển khai phải thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; có khả năng duy trì, nhân rộng sau thí điểm; gắn với các phong trào, cuộc vận động, chương trình, đề án có liên quan của Hội.

III. ĐỊA BÀN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Địa bàn thí điểm

Trung ương Hội lựa chọn, phối hợp với **05 tỉnh/thành phố đại diện 05 cụm thi đua** để tổ chức thí điểm xây dựng và triển khai mô hình trên cơ sở rà soát, đánh giá thực tiễn tại địa phương; bảo đảm tính đại diện về đặc điểm kinh tế - xã hội, mức độ nguy cơ và điều kiện tổ chức thực hiện tại các vùng, miền.

2. Thời gian thực hiện

- Năm 2026: Triển khai thí điểm mô hình tại các địa phương được lựa chọn; tổ chức hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ kỹ thuật và kiểm tra, giám sát quá trình vận hành.

- Năm 2027: Tổ chức đánh giá, sơ kết mô hình thí điểm; hoàn thiện nội dung, quy trình vận hành và ban hành định hướng chỉ đạo triển khai nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

- Giai đoạn 2028 - 2031: Tiếp tục duy trì, củng cố và nhân rộng mô hình tại các địa phương; tổ chức đánh giá định kỳ hằng năm và tổng kết giai đoạn.

IV. CÁCH THỨC TRIỂN KHAI MÔ HÌNH

1. Đối tượng hỗ trợ

- Phụ nữ và trẻ em có nguy cơ hoặc có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại, kiểm soát, bỏ mặc, tổn thương về thể chất hoặc tinh thần; nạn nhân của mua bán người; bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa hoặc các rủi ro khác trong đời sống.

- Phụ nữ, trẻ em sống trong gia đình phát sinh mâu thuẫn, khủng hoảng, có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn, sự ổn định và phát triển của các thành viên.

- Phụ nữ và gia đình có nhu cầu được tư vấn, hỗ trợ ban đầu đối với các vấn đề phát sinh trong đời sống gia đình - xã hội.

2. Chức năng

- Mô hình tập trung thực hiện các hoạt động tiếp cận, hỗ trợ ban đầu, đánh giá mức độ nguy hiểm và nhu cầu hỗ trợ, kết nối dịch vụ, đồng thời phối hợp các lực lượng liên quan (chính quyền địa phương, công an, y tế, tư pháp, ...) để xử lý, can thiệp và theo dõi đối với từng trường hợp cụ thể.

- Việc triển khai được tổ chức theo các nhóm chức năng tương ứng với từng bước trong quy trình hỗ trợ, bảo đảm kịp thời, liên tục và phù hợp với mức độ rủi ro, cụ thể:

2.1. Chức năng tiếp cận sớm

- “Điểm chạm đầu tiên” chủ động tiếp nhận thông tin từ cộng đồng và các kênh liên hệ; phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ hoặc dấu hiệu bị tổn thương.

- Thực hiện lắng nghe, trấn an, tư vấn ban đầu về tâm lý - xã hội; hỗ trợ định hướng cách xử lý phù hợp trong tình huống ban đầu.

- Đánh giá nhanh mức độ rủi ro; hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn trước mắt; cung cấp thông tin về các kênh trợ giúp.

- Kịp thời kết nối, chuyển tuyến đối với các trường hợp vượt quá khả năng hỗ trợ ban đầu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để xử lý theo quy định.

2.2. Chức năng bảo vệ và hỗ trợ chuyên sâu

- Tổ chức tiếp nhận, bố trí các điều kiện bảo đảm an toàn về thân thể, tinh thần và quyền riêng tư cho người được hỗ trợ.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ cần thiết như: sơ cứu tâm lý, tư vấn pháp lý ban đầu, hỗ trợ tiếp cận nơi tạm lánh; kết nối các dịch vụ chuyên môn với các cơ quan Công an, Y tế, Tư pháp, Văn hóa, Giáo dục và các tổ chức liên quan.

- Theo dõi, hỗ trợ phục hồi, ổn định cuộc sống và tiếp cận các chính sách trợ giúp xã hội phù hợp; góp phần phòng ngừa nguy cơ tái diễn bạo lực, xâm hại.

3. Hình thức tổ chức

- Mô hình được tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn, do địa phương quyết định trên cơ sở nguồn lực và nhu cầu thực tế. Mô hình có thể được tổ chức dưới dạng địa điểm độc lập hoặc lồng ghép trong các cơ sở sẵn có tại địa phương (như nhà văn hóa, trung tâm dịch vụ xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội, ngôi nhà bình yên, nơi tạm lánh, địa chỉ tin cậy...).

- Thực hiện theo nguyên tắc: kịp thời - an toàn - bí mật - thân thiện - khách quan bảo đảm quy định.

- Thiết lập và duy trì cơ chế tiếp nhận thông tin qua Tổng đài hoạt động 24/7 của Ngôi nhà Bình yên (1900 96 96 80) và đường dây nóng, nhóm liên lạc (điện thoại, zalo...) qua các đầu mối hỗ trợ tại địa phương; bảo đảm thông tin được tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời, tạo điều kiện để phụ nữ, trẻ em và người dân tiếp cận hỗ trợ nhanh chóng, an toàn và phù hợp.

4. Phương thức vận hành

- Mô hình vận hành theo quy trình liên thông: Tiếp nhận thông tin (Điểm chạm đầu tiên) → Đánh giá, sàng lọc vấn đề → Hỗ trợ ban đầu → Bảo vệ, hỗ trợ chuyên sâu → Kết nối dịch vụ/tạm lánh (khi cần) → Theo dõi sau hỗ trợ.

- Sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Hội LHPN và các cơ quan, đơn vị liên quan (Công an, Y tế, Tư pháp, Văn hóa, Giáo dục, tổ chức xã hội có liên quan...) trong xử lý, can thiệp và hỗ trợ vụ việc theo đúng quy định của pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận thông tin, quản lý trường hợp, theo dõi quá trình hỗ trợ, kết nối dịch vụ và tăng cường truyền thông cộng đồng để người dân được biết và tiếp cận mô hình; bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật và tôn trọng quyền riêng tư của người được hỗ trợ.

- Có đội ngũ cán bộ Hội, cộng tác viên được đào tạo, tập huấn phù hợp về kỹ năng tiếp cận, hỗ trợ nạn nhân bạo lực, xâm hại và xử lý các tình huống phát sinh trong đời sống gia đình - xã hội.

V. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM

Bước 1: Khảo sát, lựa chọn địa bàn: Tổ chức rà soát, khảo sát nguồn lực tại địa phương (*như cơ sở vật chất, nhân sự tham gia, các tổ chức, đơn vị phối hợp...*), nắm bắt tình hình thực tiễn; ưu tiên lựa chọn địa bàn có nguy cơ cao, nơi phụ nữ, trẻ em dễ bị bạo lực, xâm hại, tổn thương hoặc phát sinh các vấn đề nổi cộm trong đời sống gia đình - xã hội¹, bảo đảm phù hợp điều kiện tổ chức thực hiện và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương.

Bước 2: Báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương về chủ trương xây dựng thí điểm mô hình (*định hướng triển khai, địa bàn xây dựng mô hình, cách thức vận hành*). **Tham mưu cấp ủy, chính quyền ra quyết định thành lập** Tổ công tác/Tổ vận hành mô hình gồm đại diện: chính quyền địa phương, Công an, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội có liên quan, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó Hội LHPN là lực lượng nòng cốt.

Bước 3: Xây dựng các văn bản liên quan và chuẩn bị các điều kiện ra mắt mô hình:

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch hoạt động vận hành mô hình và các văn bản liên quan; xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và các hoạt động can thiệp phù hợp với vấn đề ưu tiên của địa phương.

- Tổ chức hội thảo/lấy ý kiến các cấp Hội, cấp ủy, chính quyền địa phương và đại diện hội viên, phụ nữ về dự thảo Kế hoạch và các văn bản liên quan.

- Hoàn thiện, ban hành **các văn bản của cấp ủy, chính quyền địa phương về hoạt động của mô hình**, bao gồm: Kế hoạch hoạt động, Quyết định thành lập, phân công nhiệm vụ, Quy chế hoạt động, Nội quy và các quy trình tiếp nhận - xử lý - chuyển tuyến - theo dõi (nếu có).

¹ địa bàn đông dân cư hoặc có nhiều lao động di cư; địa bàn vùng sâu, vùng xa, khu vực ven biển hoặc nơi có nhiều khó khăn trong tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ xã hội...

Bước 4: Ra mắt mô hình, tổ chức thực hiện:

- Tổ chức ra mắt mô hình; công bố Quyết định thành lập, Nội quy, Quy chế hoạt động và thông tin đầu mối tiếp nhận, xử lý vụ việc của mô hình.
- Tuyên truyền, giới thiệu mô hình trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương; phổ biến rộng rãi đến hội viên, phụ nữ và cộng đồng nhằm bảo đảm người dân biết, tiếp cận và sử dụng dịch vụ hỗ trợ khi cần thiết.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ Hội các cấp, chi hội trưởng, trưởng thôn/tổ trưởng dân phố, bí thư chi bộ và đại diện các ban, ngành liên quan về mục tiêu, nội dung, quy trình và phương thức vận hành mô hình.
- Vận hành và tổ chức thực hiện mô hình theo kế hoạch đã ban hành; bảo đảm duy trì cơ chế phối hợp giữa các ngành, đơn vị liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ kịp thời, đúng quy định.

Bước 5: Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện thí điểm mô hình; đánh giá kết quả đạt được, hiệu quả, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp hoàn thiện; đồng thời tư liệu hóa quy trình, nội dung và cách thức tổ chức triển khai làm cơ sở nhân rộng mô hình trong thời gian tiếp theo.

VI. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước, lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, chương trình, kế hoạch có liên quan và nhiệm vụ công tác Hội theo quy định.
- Huy động từ nguồn xã hội hóa, bao gồm sự hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

- Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn thí điểm mô hình, quy trình vận hành và một số biểu mẫu liên quan; hỗ trợ kinh phí ban đầu đến khi mô hình được UBND ra quyết định thành lập; tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện tại các địa phương.
- Giao Ban Công tác Phụ nữ, Trung ương Hội LHPN Việt Nam là đầu mối tham mưu, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn; phối hợp với các ban, đơn vị liên quan hỗ trợ các địa phương xây dựng, vận hành và đánh giá mô hình tại địa bàn điểm; định kỳ rút kinh nghiệm, tham mưu văn bản chỉ đạo hoàn thiện và nhân rộng mô hình.
- Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ Phụ nữ phát triển xây dựng hướng dẫn chi tiết, quy trình vận hành mô hình và cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác hỗ trợ, can thiệp và bảo vệ phụ nữ, trẻ em; kết nối, tiếp nhận thông tin qua Tổng đài của Ngôi nhà Bình yên; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số trong hỗ trợ khẩn cấp và kết nối dịch vụ.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết,

tổng kết mô hình thí điểm; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có cách làm hiệu quả.

- Đoàn công tác phụ trách cụm thi đua phân công thành viên theo dõi, hỗ trợ, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện mô hình tại các địa phương thuộc cụm.

2. Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh, thành phố và các đơn vị

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các văn bản liên quan: Quyết định thành lập mô hình và Tổ công tác/Tổ vận hành, Quy chế hoạt động, Kế hoạch triển khai mô hình phù hợp với điều kiện thực tế; bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện.

- Phối hợp với Trung ương Hội trong việc thành lập, tổ chức và vận hành mô hình tại địa bàn điểm; Chỉ đạo triển khai nhân rộng sau tổng kết mô hình điểm.

- Chủ động phát hiện, tiếp cận và hỗ trợ ban đầu; kịp thời kết nối, chuyển tuyến và phối hợp xử lý các trường hợp phụ nữ, trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực, xâm hại hoặc gặp vấn đề phát sinh trong cuộc sống; theo dõi, đồng hành sau can thiệp, bảo đảm tính liên tục của hỗ trợ.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan (Công an, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa...) trong tiếp nhận, xử lý và hỗ trợ vụ việc; thiết lập và duy trì cơ chế phối hợp liên ngành tại địa phương; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ Hội cơ sở và lực lượng nòng cốt; đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo đảm an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

- Khuyến khích các địa phương chưa được lựa chọn thí điểm có thể chủ động triển khai mô hình phù hợp với điều kiện thực tế, nguồn lực sẵn có.

- Tăng cường phối hợp, vận động, xã hội hoá nguồn lực vận hành và duy trì mô hình.

- Thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá kết quả triển khai mô hình định kỳ 6 tháng và hàng năm (lồng ghép trong báo cáo công tác Hội hoặc báo cáo chuyên đề) gửi về Trung ương Hội để tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo.

Trên đây là Hướng dẫn thí điểm xây dựng mô hình “Nhà an toàn cho phụ nữ và trẻ em”. Đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành phố chỉ đạo điểm và các ban, đơn vị Trung ương Hội nghiên cứu, phối hợp, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT;
- Các bộ phận, các đơn vị TW Hội;
- Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị;
- Lưu VT, GĐXH.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

BAN
CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG

Lê Thị Thủy